

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2020/HSST

Ngày: 25 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú

Bà Nguyễn Thị Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Mai Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 142/2020/TLST - HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2020/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn T, sinh năm 19xx tại Ninh Bình (Tên gọi khác: Không); Nơi cư trú: Xóm x, xã TT, huyện KS, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12. Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Phan Đại Đ và bà Nguyễn Thị K; Vợ: Hoàng Thị H; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/05/2020 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Tạ Quang T, sinh năm 1959

Địa chỉ: Phố NQ, phường NB, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 19xx (Là vợ ông T)

Địa chỉ: Phố NQ, phường NB, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

- Chị Tạ Thị Kim H, sinh năm 19XX (Là con gái ông T)
Địa chỉ: Phố NQ, phường NB, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

- Anh Tạ Mai Q, sinh năm 19xx (Là con trai ông T)
Địa chỉ: Phố PT, phường BÐ, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

- Chị Tạ Thị Thu Q, sinh năm 19xx (Là con gái ông T).
Địa chỉ: Phường CD, quận NTL, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền của chị Tạ Thị Kim H, anh Tạ Mai Q, chị Tạ Thị Thu Q: Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1953
Địa chỉ: Phố NQ, phường NB, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Vũ Thị K, sinh năm 1972
Địa chỉ: Xóm T1, xã KH, huyện YK, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

- Ông Trần Văn B, sinh năm 1963
Địa chỉ: Xóm x, xã LP, huyện KS, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 19xx. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Văn T có giấy phép lái xe hạng C số 370086040482 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 02 tháng 8 năm 2019 có giá trị đến ngày 02/8/2024. Hiện bị cáo là lái xe hợp đồng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn XB (trước đây là Doanh nghiệp tư nhân XB) có địa chỉ tại xã LP, huyện KS, tỉnh Ninh Bình do ông Trần Văn B, sinh năm 1963, trú tại xã LP, huyện KS, tỉnh Ninh Bình là giám đốc. Khoảng 06 giờ ngày 01/03/2020 ông B có giao xe ô tô Biển kiểm soát xxC - xxx.xx cho bị cáo Phan Văn T (là lái xe) cùng anh Nguyễn Văn H là phụ xe điều khiển xe cầu tự hành từ Kim Sơn lên thành phố Ninh Bình để bốc dỡ cọc bê tông. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 01/03/2020 trên đường đi lên thành phố Ninh Bình, T thấy xe ô tô bị bó phanh nên đã điều khiển xe vào xí nghiệp vận tải ô tô thuộc phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình thuê anh Hoàng Thanh H, sinh năm 19xx, trú tại phố PX, phường NB, thành phố Ninh Bình sửa chữa may ơ chảy dầu, thay cúp ben, đổ dầu phanh, anh H yêu cầu bị cáo nổ máy, lấy hơi để xả E và điều khiển xe ô tô chạy vòng quanh khuôn viên xưởng để thử phanh, khi phanh đã có hiệu lực, bị cáo trả tiền và điều khiển xe ô tô ra khỏi xí nghiệp sửa chữa và điều khiển xe ô tô ra đường 10 chạy theo hướng thành phố Ninh Bình - Kim Sơn để thử phanh, khi đi đến Công chân Chim thuộc phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình thì bị cáo điều khiển xe cho quay đầu chạy ngược lại theo hướng Kim Sơn - thành

phố Ninh Bình, khi xe đi đến đỉnh dốc Cầu Vượt Thanh Bình thuộc phố Thanh Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, bị cáo T điều khiển xe xuống dốc với vận tốc cao nhất là 23km/h, bị cáo T đạp phanh khoảng 03 đến 04 lần để giảm tốc độ nhưng phanh chân không có tác dụng, thấy vậy bị cáo định đánh xe ô tô sang bên phải nhưng nhìn qua gương thấy có khoảng 03 đến 04 xe mô tô đi cùng chiều ngang với xe ô tô, quan sát phía trước có cả xe máy và ô tô, bị cáo quan sát làn ngược chiều không có phương tiện đi lên nên bị cáo liền đánh lái sang bên trái thả dốc khoảng 20m thì phát hiện xe mô tô Biển kiểm soát 35F5-6862 do ông Tạ Quang T đi ở làn đường phía trong giáp thành Cầu theo hướng Ninh Bình - Kim Sơn và xe mô tô Biển kiểm soát xxM2-xxxx do chị Vũ Thị K điều khiển đi phía ngoài cùng chiều và song song với xe mô tô của ông T, lúc này đầu xe ô tô do bị cáo T điều khiển cách xe mô tô của ông T và chị K khoảng 15m, bị cáo T liền báo anh H giờ tay hô hoán cho ông T và chị Khuy biết xe ô tô bị mất phanh, đồng thời bị cáo đánh lái sang bên trái và thành xe vào thành cầu tạo vết cày đứt quãng không liên tục dài 13,2m trên mặt cầu, do quán tính xe ô tô Biển kiểm soát 35C-009.42 do bị cáo điều khiển tiếp tục trôi xuống dốc, chị K thấy vậy liền đánh lái sang trái theo chiều đi và nhảy ra khỏi xe, còn xe ô tô Biển kiểm soát 35C-009.42 do bị cáo điều khiển lao xuống dốc đâm trực diện vào đầu xe mô tô biển kiểm soát xxF5-xxxx do ông T điều khiển, xe mô tô Biển kiểm soát xxM2-xxxx của chị K bị kẹt sát hàng bánh lốp sau bên phải của xe ô tô xxC - xxx.xx. Hậu quả ông T bị tử vong tại chỗ, xe ô tô và hai mô tô bị hư hỏng.

Cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường: 01 xe ô tô Cầu tự hành Biển kiểm soát xxC-xxx.xx nhãn hiệu Hyundai; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Wave RSX, màu đen, Biển kiểm soát xxM2-xxxx; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream Biển kiểm soát xxF5-xxxx, 01 đăng ký xe mô tô số 00xxxxxx biển kiểm soát xxF5-xxxx mang tên Tạ Quang T; 01 giấy phép lái xe số xxxxx mang tên Tạ Quang T. Ngoài ra còn thu giữ của Phan Văn T 01 giấy phép lái xe số 3700860xxxxxx do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 02 tháng 8 năm 20xx; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000xxx, giấy kiểm định ô tô số 1815xxx, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc đều mang tên Doanh nghiệp tư nhân XB; Thu giữ 01 GPS trên xe ô tô Biển kiểm soát xxC - xxx.xx; thu giữ của chị Vũ Thị K 01 đăng ký xe mô tô số 016xxx Biển kiểm soát xxM2-xxxx mang tên Phạm Văn H; 01 giấy phép lái xe số 371154006xxx mang tên Vũ Thị K.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm tử thi của vụ tai nạn cho thấy:

Khám nghiệm hiện trường

Nơi xảy ra tai nạn là cầu vượt Thanh Bình thuộc địa bàn phố Thanh Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình. Mặt cầu rộng 11m, nơi tai nạn là dốc

cầu đi xuống theo hướng Kim Sơn – Quốc lộ 1A, hai bên có lan can thành cầu bằng bê tông, trên có lan can bằng sắt, tổng chiều cao là 1,2m. Mốc đo là mép đường cầu Thanh Bình bên phải theo hướng đi Kim Sơn – Quốc lộ 1A. Mốc cố định là điểm đầu cầu vượt Thanh Bình về phía Quốc lộ 1A.

Vị trí số 1 là phương tiện xe ô tô Biển kiểm soát xxC - 009.xx sau tai nạn đổ sát mép thành cầu. Đầu xe hướng Quốc lộ 1A trục bánh trước bên phải cách mép đo 8,7m và cách mốc cố định 15,3m, trục bánh sau bên phải cách mép đo 8,6m

Vị trí số 2 là phương tiện xe mô tô Biển kiểm soát xxM2 - xxxx sau tai nạn dựng ở tư thế đứng, sát hàng bánh lốp sau bên phải của xe ô tô xxC - xxx.xx. Đầu xe hướng Kim Sơn, trục bánh trước cách mép đo 8,1m và cách trục bánh sau bên phải xe ô tô 35C - 009.42 là 0,8m, trục bánh sau cách mép đo 8,4m

Vị trí số 3 là phương tiện xe mô tô Biển kiểm soát xxF5 - xxxx, sau tai nạn bị đổ nghiêng sang trái nằm trên mặt cầu, dưới gầm đầu xe ô tô xxC - xxx.xx. Đầu xe hướng Quốc lộ 1A, trục bánh trước cách mép đo 9,3m và cách mốc cố định 15,3m, trục bánh sau cách mép đo 10m

Vị trí số 4 là vết sạt bê tông và vết sạt bám dính cao su màu đen không liên tục dài 26,7m và điểm rộng nhất là 01m, vết có chiều hướng Kim Sơn - Quốc lộ 1A. Dấu vết in trên thành cầu phía bên trái theo chiều đi Kim Sơn - Quốc lộ 1A. Điểm đầu của vết rộng 1m tính từ chân thành cầu và cách mốc cố định 42m. Điểm cuối của vết là vị trí thành cầu thẳng với trục bánh trước bên trái xe ô tô xxC - xxx.xx

Vị trí số 5 là vết rê lốp trên mặt cầu dài 14m, vết có chiều hướng Kim Sơn - Quốc lộ 1A, điểm đầu của vết cách mép đo 8,7m và cách điểm đầu vết số 4 là 12,6m, điểm cuối của vết là vị trí bánh lốp trước bên phải xe ô tô xxC - xxx.xx

Vị trí số 6 là vết cây đứt quãng không liên tục dài 13,2m trên mặt cầu. Vết có chiều hướng Kim Sơn - Quốc lộ 1A, điểm đầu của vết cách mép đo 10,1m và cách điểm đầu vết số 5 là 1,5m, điểm cuối của vết là vị trí giá đỡ chân bên trái người điều khiển xe mô tô xxF5 - xxxx

Vị trí số 7 là vết máu loang trên mặt cầu dưới gầm hông bên trái xe ô tô BKS: xxC - xxx.xx có kt (0,3x0,2)m. Tâm vết máu cách mép đo 10,8m và cách trục bánh sau bên trái xe ô tô Biển kiểm soát xxC - xxx.xx là 1,3m.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô Biển kiểm soát xxC - xxx.xx

+ Mặt trước 1/2 bên trái Ba đờ sóc trước có vết sạt, bẹp lõm kích thước (22x16)cm; chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải từ dưới lên trên, điểm thấp nhất cách mặt đất 70cm; cao nhất cách mặt đất 86cm, trên bề mặt bám dính dị vật màu tím kích thước (5x3)cm, tâm vết dị vật cách đầu ba đờ sóc bên trái 68cm, cách mặt đất 71cm.

- + Mặt dưới của nhíp bên trái trục bánh trước dải rác có vết sạt + bám dính dị vật màu đen, tím kích thước (26x14)cm chiều hướng từ trước về sau.
- + Toàn bộ mặt trước + mặt dưới của trục bánh trước có vết sạt; chùi bụi đất, bám dính dị vật màu tím kích thước (115x10)cm chiều hướng từ trước về sau.
- + Mặt trong của bánh lốp hàng bánh thứ nhất bên phải sạt cao su kích thước (42x6)cm, tâm vết đối diện với chân van, chiều hướng theo ngược chiều tiến của bánh xe.
- + Bánh lốp bên phải hàng bánh thứ nhất sạt rách cao su dải rác kích thước (185x23)cm, chiều hướng theo chiều tiến bánh xe, đầu vết sạt đối diện chân van.
- + Mặt ngoài la răng bánh lốp bên phải hàng bánh thứ nhất (tương ứng với đầu vết sạt cao su trên má lốp) có vết sạt chùi bụi đất kích thước (21x5)cm, chiều hướng ngược chiều tiến của bánh xe
- + Mặt ngoài thùng đựng đồ hông xe bên phải dải rác vết sạt chùi bụi đất kích thước (82x37)cm, chiều hướng từ trước về sau.
- + Mặt ngoài má lốp bên phải bánh lốp ngoài hàng lốp thứ hai bên phải dải rác sạt cao su kích thước (160x18)cm, chiều hướng ngược chiều tiến bánh xe, đầu vết cách chân van 140cm
- + Mặt ngoài má lốp bên phải bánh lốp ngoài hàng lốp thứ ba bên phải bám dính dầu chảy loang kích thước (30x27)cm, tâm vết chảy cách chân van 57cm theo ngược chiều tiến bánh xe
- + Đầu chắn bùn hàng lốp thứ nhất bên trái bẹp, lõm, sạt kích thước (11x11)cm; chiều hướng từ trái sang phải, từ trước về sau, điểm cao nhất của vết cách đất 120cm.
- + Toàn bộ má lốp bên trái của hàng lốp thứ nhất sạt cao su + bám dính dị vật màu nâu – đỏ, mặt lốp rộng 24cm; dải rác bám dính dị vật màu nâu - đỏ bắn văng kích thước (25x15)cm, toàn bộ đầu trục ốc hãm giữa la răng sạt tì mài bám dính dị vật màu trắng, chiều hướng ngược chiều tiến bánh xe.
- + Mặt ngoài đỡ trụ cầu bên trái sạt tì mài kích thước (35x20)cm chiều hướng trước sau.
- + Mặt ngoài má lốp bên trái bánh lốp ngoài hàng lốp thứ hai bên trái sạt tì mài cao su kích thước (32x11)cm, chiều hướng ngược chiều tiến bánh xe, đầu vết cách chân van 84cm theo cùng chiều tiến bánh xe, đầu vết cách chân van 160cm theo ngược chiều tiến bánh xe
- + Mặt ngoài má lốp bên trái bánh lốp ngoài hàng lốp thứ ba bên trái sạt tì mài cao su kích thước (50x18)cm, chiều hướng ngược chiều tiến bánh xe, đầu vết cách chân van 160cm theo ngược chiều tiến bánh xe
- + Mặt ngoài má lốp bên trái bánh lốp ngoài hàng lốp thứ ba bên trái sạt tì mài cao su kích thước (50x18)cm, chiều hướng ngược chiều tiến bánh xe, đầu vết

cách chân van 160cm theo ngược chiều tiến bánh xe, tương ứng với vết sạt trên má lốp cạnh vành bánh lốp sạt tì mài kích thước (10x1)cm

- Kỹ thuật an toàn phương tiện

- + Xe ô tô Biển kiểm soát xxC - xxx.xx bị hư hỏng không kiểm tra được kỹ thuật an toàn phương tiện

Khám xe mô tô nhãn hiệu Dream Biển kiểm soát xxF5 - xxxx

- + Dập vỡ nát toàn bộ ốp nhựa đầu xe + đèn pha + đèn xi nhan

- + Gương chiếu hậu bên phải bung bật gáo gương

- + Toàn bộ cụm phanh tay + ga bung bật chốt hãm, tay phanh + tay ga bám dính bùn đất kích thước (12x9)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên.

- + Ốp nhựa + đồng hồ Côngtomet dập vỡ bung bật mẫu hãm, nút vỡ nhựa kích thước (16x5)cm

- + Bung bật hoàn toàn mặt nạ đầu xe, ốc phía dưới hãm giữ mặt nạ bị công vắn, biến dạng từ trước về sau, từ trái sang phải

- + Bung bật hoàn toàn giỏ đèn hàng gắn phía trước, giá kim loại hãm giữ biến dạng bẹp méo, bung bật mối hàn kích thước (25x22)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ phải qua trái.

- + Gãy rời 1/2 phía trên cánh yếm bên phải; toàn bộ mặt ngoài cánh yếm bên phải sạt xước kích thước (36x7)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới.

- + Nút vỡ ốp nhựa giảm sóc bên phải bánh trước kích thước (14x13)cm

- + Cánh yếm bên trái sạt vỡ dải rác kích thước (56x11)cm chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới

- + Nút vỡ toàn bộ ốc máy bên phải làm chảy dầu xuống phần ống bơ xả + đỡ chân

- + Giá kim loại bụng xe bung bật mẫu hãm, xô lệch từ phải sang trái.

- + Cần khởi động của xe đẩy cong từ sau về trước ốp sát vào lock máy, mặt ngoài cần khởi động bám dính bùn đất kích thước (11x0,5)cm

- + Đỡ chân bên phải người điều khiển đẩy cong từ sau về trước lệch 7cm so vị trí cũ, bung bật hoàn toàn ốp cao su.

- + Mặt ngoài ống bơ xả bẹp méo sạt tì mài kích thước (47x6)cm chiều hướng từ phải sang trái.

- + Hông bên phải yên xe sạt bám dính bùn đất kích thước (60x13)cm, chiều hướng từ sau về trước.

- + Bảo vệ yên xe cong vắn từ trên xuống dưới từ trái qua phải, sạt tì mài cạnh bên phải cạnh yên xe kích thước (20x1)cm chiều hướng từ sau về trước.

- + Biển kiểm soát phía sau xe cong vắn bẹp méo từ sau về trước từ trái qua phải kích thước (17x16)cm.

- + Dưới chắn bùn bánh sau nứt vỡ xô lệch 7cm so với vị trí cũ.

- + Mặt ngoài cạnh bên trái khung kim loại bảo vệ yên xe kích thước (28x2)cm, chiều hướng từ trước về sau.
- + Giá kim loại để chân bên trái người ngồi sau cong vắn ốp sát vào bánh sau, mặt ngoài để chân sạt tì mài kích thước (12x3)cm
- + Bàn để chân bên trái người điều khiển cong vắn ốp sát vào lock máy.
- + Toàn bộ cần số bị biến dạng ốp sát vào lock máy, mặt ngoài cần số sạt tì mài bám dính dầu loang kích thước (19x5)cm
- Kỹ thuật an toàn phương tiện
- + Phương tiện xe mô tô Biển kiểm soát xxF5 – xxxx bị hư hỏng không kiểm tra được kỹ thuật an toàn phương tiện.
- Khám xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Wave RSX Biển kiểm soát xxF5 – xxxx
- + Biến dạng vành trước, bung bật 01 nam hoa, cong vắn 10 nam hoa, tâm bẹp méo đối diện với chân van.
- + Bàn đạp chân phanh từ trên xuống dưới, từ trước về sau, từ trái qua phải lệch 08cm so với vị trí cũ.
- + Bàn để chân bên phải người điều khiển bị đẩy cong từ trước về sau, lệch 10cm so với vị trí cũ.
- + Gãy hoàn toàn cần khởi động rời khỏi xe.
- + Gãy rời 1/2 phía sau ống bô xả.
- + Gãy vỡ tấm ốp phanh bánh sau.
- + Vành bánh sau biến dạng chiều hướng từ phải sang trái kích thước (50x4)cm, chiều hướng theo ngược chiều tiến bánh xe.
- Kỹ thuật an toàn phương tiện
- Xe mô tô Biển kiểm soát xxM2 - xxxx bị hư hỏng không kiểm tra an toàn kỹ thuật phương tiện.
- Khám nghiệm tử thi anh Tạ Quang T:
- Khám ngoài
- Nạn nhân mặc áo gió màu đen có khóa kéo, thân áo rách chun nhàu nát, bám dính nhiều bụi đất, bám dính máu kích thước (50x60)cm, lưng vai áo rách chun nhàu nát, bám dính nhiều bụi đất, bám dính máu kích thước (50x60)cm. Trong áo phong cộc tay cổ bẻ màu xanh đậm, thân áo rách chun nhàu nát, bám dính máu, bụi đất, mặt trước kích thước (45x60)cm, mặt sau kích thước (45x60)cm. Quần âu sẫm màu, mặt trước thân quần có vết xước rách chun sợi vải, bám dính máu, bụi đất kích thước (40x80)cm, mông, mặt sau ống quần trái có vết xước sợi vải, bám dính máu, bụi đất kích thước (40x50)cm, trong quần đùi màu xanh, mặt trước không có dấu vết đặc biệt, mặt sau rách chun sợi vải bám dính máu, bụi đất kích thước (20x30)cm
- Chiều dài tử thi: 1m63, thể trạng to béo

- Tình trạng tử thi: Xác tử thi thời kỳ co cứng, hoen tử thi mờ nhạt vùng lưng.
- Các dấu vết tổn thương trên cơ thể :
 - + Tình trạng đầu, mặt: Tóc cắt ngắn màu đen, qua sờ nắn không thấy sưng nề, tụ máu, da mặt trái có vết sạt, vết bầm tụ máu kích thước (10x15)cm, chiều hướng từ trên xuống, Mắt nhắm, miệng ngậm, mũi miệng có dịch máu chảy ra, 02 dải tai màu tím, lỗ tai không có máu chảy ra. Răng, hàm răng vững, xương hàm mặt không dập gãy.
 - + Cổ: vững, da vùng cổ không có vết thương rách da
 - + Ngực: Biến dạng, ngực có xu thế bè ngang, da ngực có vết xây xước, vết bầm tụ máu kích thước (35x20)cm, chiều hướng từ trên xuống, từ trái qua phải.
 - + Bụng: chướng, xương chậu biến dạng, da bụng có vết xây xước, vết bầm tụ máu kích thước (35x40)cm, rách tầng sinh môn.
 - + Lưng - Mông: Da cơ vết xây xước, vết bầm tụ máu kích thước (40x60)cm, chiều trên xuống
 - + Cơ quan sinh dục: không tổn thương
 - + Hậu môn: không có phân.
 - + Tay phải: biến dạng cánh tay, gãy 1/3 giữa xương cánh tay, gãy kín 1/3 giữa 2 xương cẳng tay, da cánh, cẳng tay có vết xây xước, vết bầm tụ máu kích thước (10x30)cm.
 - + Tay trái: Biến dạng cánh tay, gãy hở 1/3 giữa xương cánh tay, da cánh tay có vết thương rách da diện rộng kích thước (10x15)cm, qua vết thương lộ gân, cơ dập nát và đầu xương gãy, da cẳng tay xây xước, tụ máu kích thước (5x20)cm
 - + Chân phải: da 1/3 trước trên cẳng chân xây xước kích thước (4x5)cm, da đùi, bàn chân không có tổn thương.
 - + Chân trái: da đùi, gối, cẳng, bàn chân không có tổn thương. Xương chi dưới không dập gãy
- Mô tử thi:
 - Đầu: không có tổn thương
 - Cổ: không có tổn thương
 - Ngực: Tụ máu cân cơ thành ngực kích thước (30x40)cm. Dập gãy toàn bộ xương sườn, có xương sườn gãy nhiều đoạn, dập gãy xương ức, xương đòn. Đụng dập tụ máu 02 phổi. Đụng dập vỡ tim, chảy máu khoang phế mạc.
 - Bụng: Trong ổ bụng có máu 500ml máu đọng, dập vỡ toàn bộ gan, dập vỡ một số quai ruột, dập vỡ lách, dạ dày, thận, dập rách cẳng tay. Tay trái: gãy xương cánh tay
 - Tay phải: gãy xương cánh tay, 2 xương cẳng tay.
 - Chân phải, trái: không có tổn thương xương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 003/2020/TT-TPY ngày 13/03/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận nguyên nhân chết của ông Tạ Quang T : Đa chấn thương đưng dập tim, phổi sau tai nạn giao thông. Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu C = 105,7/100ml

Ngày 02/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình ra quyết định trưng cầu giám định số 53 trưng cầu Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình để giám định hệ thống an toàn của xe ô tô Biển kiểm soát xxC - xxxxx. Tại bản kết luận giám định số 01/2020/TTĐK ngày 02/03/2020 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình kết luận: Nguyên nhân do hệ thống phanh chân hiệu quả rất kém không đủ áp lực hơi do bị dò hơi ở tổng phanh, về áp lực dầu phanh do bị dò rỉ nên cũng không đủ áp lực, không có phanh tay.

Ngày 03/03/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình ra quyết định trưng cầu giám định số 54 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định thiết bị giám sát hành trình thu giữ trên xe ô tô biển kiểm soát xxC – xxxxx. Tại bản kết luận số 27/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 11/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: tìm thấy dữ liệu hành trình, tốc độ trên thiết bị giám sát hành trình gửi giám định và trong tài khoản: dntnxuanbon, mật khẩu 123456 được lưu trong trang web có địa chỉ: <http://hanhtrinhxe.vn> trong thời gian từ 10 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút ngày 01/03/2020. Trước khi xảy ra tai nạn giao thông tốc độ cao nhất của xe ô tô Biển kiểm soát xxC - xxx.xx là 23km/h.

Ngày 12/03/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình ra yêu cầu định giá tài sản số 25, 26, 27 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình để định giá phần thiệt hại tài sản sau tai nạn của xe mô tô Biển kiểm soát xxM2-xxxx, xe mô tô Biển kiểm soát xxF5-xxxx và xe ô tô Biển kiểm soát xxC-xxx.xx.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-ĐG ngày 17/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình kết luận: phần thiệt hại tài sản của xe mô tô Biển kiểm soát xxM2-xxxxx là 1.368.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-ĐG ngày 17/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình kết luận: phần thiệt hại tài sản của xe mô tô Biển kiểm soát xxF5-xxxx là 2.332.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-ĐG ngày 23/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình kết luận: phần thiệt hại tài sản của xe ô tô Biển kiểm soát xxC-xxx.xx là 1.400.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 09/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo T cho UBND xã TT, huyện KS, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 01 năm đến 02 năm.

Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C số 370086040482 mang tên Phan Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 02 tháng 8 năm 2019, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T không có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, phù hợp với kết luận giám định pháp y

và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 01/3/2020, tại khu vực Cầu vượt Thanh Bình thuộc phố Thanh Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Bị cáo Phan Văn T đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát xxC-xxx.xx không có hệ thống phanh tay, khi bị cáo điều khiển xe lên đến đỉnh Cầu vượt Thanh Bình theo hướng Cầu vượt Thanh Bình – thành phố Ninh Bình thì phát hiện xe ô tô bị mất phanh, bị cáo không xử lý kịp thời để cho xe ô tô biển kiểm soát xxC-xxx.xx đi sang phần đường của xe đi ngược chiều và cho xe trôi xuống dốc 20m, khi phát hiện xe mô tô biển kiểm soát xxF5-xxxx do ông Tạ Quang T điều khiển và xe mô tô biển kiểm soát xxM2-xxxx do chị Vũ Thị K điều khiển đi ngược chiều bị cáo đánh lái cho xe ô tô va vào thành cầu vượt Thanh Bình dẫn đến việc đầu xe ô tô biển kiểm soát xxC-xxx.xx do bị cáo T điều khiển đã đâm trực diện vào xe mô tô biển kiểm soát 35F5-6862 do ông Tạ Quang T điều khiển làm ông T tử vong, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 2.332.000 đồng và đâm vào xe mô tô biển kiểm soát xxM2-xxxx do chị Vũ Thị K điều khiển làm xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 1.368.000 đồng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, đến sức khỏe, tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết một người đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, được gia đình người bị hại làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo không có việc làm, con bị cáo còn nhỏ, hiện tại cuộc sống gia đình rất khó khăn về mọi mặt (Có xác nhận của chính quyền địa phương). Do vậy, cần miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết cấm bị cáo hành nghề. Nên không áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với xe ô tô Biển kiểm soát 35C-009.42 sau tai nạn bị hư hỏng thiệt hại là 1.400.000 đồng ông B không đề nghị bị cáo T phải sửa chữa khắc phục bồi thường. Về số tiền 220.000.000 đồng ông B đã bồi thường cho gia đình ông T, ông B cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo T. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

Quá trình điều tra, bị cáo Phan Văn T đã tích cực tác động ông Trần Văn B là giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn XB bồi thường cho gia đình ông T số tiền 220.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị U là vợ ông T đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác, bà U có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T. Ngoài ra bị cáo T còn bồi thường cho bà Vũ Thị K số tiền 4.000.000 đồng để sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng, bà K đã nhận đủ số tiền trên và không có đề nghị gì khác. HĐXX không xem xét

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 370086040482 mang tên Phan Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 02 tháng 8 năm 2019 là của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với 01 xe ô tô Cầu tự hành Biển kiểm soát xxC-xxx.xx nhãn hiệu Hyundai, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000xxx, giấy kiểm định ô tô số 1815xxx, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 GPS đều mang tên Doanh nghiệp XB. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả cho ông Trần Văn B là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Wave RSX, màu đen, Biển kiểm soát xxM2-xxxx, 01 đăng ký mô tô, xe máy số 016xxx Biển kiểm soát xxM2-xxxx mang tên Phạm Văn H; 01 giấy phép lái xe số 371154006xxx mang tên Vũ Thị K thu giữ của chị Vũ Thị K. Quá trình điều tra xác định xe mô tô và đăng kí xe mang tên ông Phạm Văn H là chồng của chị K, hiện tại ông H đã chết, chị K là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố

Ninh Bình đã trả lại cho chị Vũ Thị K chiếc xe mô tô và các giấy tờ là đúng quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream Biển kiểm soát xxF5-xxxx, 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0017xxx biển kiểm soát xxF5-xxxx mang tên Tạ Quang T; 01 giấy phép lái xe số 38xxx mang tên Tạ Quang T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả cho bà Nguyễn Thị U là vợ ông T là đúng quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TT, huyện KS, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và Bản án.

Giao bị cáo Phan Văn T cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện KS, tỉnh Ninh Bình theo dõi, giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TT, huyện KS, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phan Văn T.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Văn T

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả lại cho bị cáo Phan Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C số 370086040482 mang tên Phan Văn T do Sở giao thông vận tải Ninh Bình cấp ngày 02/8/2019. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2020 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/9/2020. Người đại diện của bị hại; Người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; Bị hại; Ng. liên quan
- Người đại diện của bị hại;
- Người liên quan;
- THA hình sự;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tuyết